

**CÔNG TY CỔ PHẦN LÊ NINH**

Số: 699/BC-CTLN

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Bình, ngày 21 tháng 7 năm 2025

**BÁO CÁO**  
**TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN LÊ NINH**  
**06 THÁNG ĐẦU NĂM 2025**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Công ty cổ phần Lê Ninh
- Địa chỉ trụ sở chính: Tổ dân phố Liên Cơ, xã Lê Ninh, tỉnh Quảng Bình
- Điện thoại: 0323.3996215      Fax: 0323.3996211      Email:

leninhqb@vn.com

- Vốn điều lệ: **82.300.670.000 đồng (Tám mươi hai tỷ, ba trăm triệu, sáu trăm bảy mươi nghìn đồng).**

- Mã chứng khoán: LNC

- Sàn Giao dịch: UPCoM

- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản).

| Stt | Số Nghị quyết                                                                  | Ngày      | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                                                                                |           | <p>1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và kế hoạch năm 2025;</p> <p>2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch năm 2025;</p> <p>3. Thông qua Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2024;</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| 1   | Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số: 276/2025/NQ-ĐHĐCĐ-LNC | 21/4/2025 | <p>4. Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024; Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2025;</p> <p>5. Thông qua tờ trình chi trả lương, thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát, Trưởng phòng KT-TK và Thư ký HĐQT năm 2024; Kế hoạch chi trả lương, thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng và Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty năm 2025;</p> <p>6. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025;</p> <p>7. Thông qua Tờ trình bổ sung vào khoản 1 Điều 5, Quy chế tổ chức hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Lệ Ninh nhiệm kỳ 2022-2027;</p> <p>8. Thông qua Tờ trình và toàn văn Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Lệ Ninh;</p> |

3100  
CỘ  
CỘ  
LỆ  
HUY-

|  |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|--|--|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  |  | <p>9. Thông qua Tờ trình và toàn văn Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lệ Ninh;</p> <p>10. Thông qua Tờ trình miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát đối với bà Nguyễn Thị Liên;</p> <p>11. Thông qua Tờ trình giới thiệu nhân sự bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027;</p> <p>12. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027</p> |
|--|--|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

## II. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

| Stt | Thành viên HĐQT     | Chức vụ                                           | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập |                 |
|-----|---------------------|---------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|-----------------|
|     |                     |                                                   | Ngày bổ nhiệm                                          | Ngày miễn nhiệm |
| 1   | Ông Nguyễn Mậu Hào  | Chủ tịch HĐQT                                     | 25/11/2022                                             |                 |
| 2   | Ông Lê Thanh Hùng   | Thành viên HĐQT, Giám đốc                         | 25/11/2022                                             |                 |
| 3   | Ông Trần Công Văn   | Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc                     | 25/11/2022                                             |                 |
| 4   | Ông Phạm Ngọc Thành | Thành viên HĐQT, Trưởng phòng Kế hoạch-Kinh doanh | 25/11/2022                                             |                 |
| 5   | Ông Phan Thanh Tuấn | Thành viên HĐQT, Giám đốc Nhà máy sản xuất gỗ dăm | 27/4/2023                                              |                 |

## 2. Các cuộc họp HĐQT:

| Stt | Thành viên HĐQT     | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|---------------------|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1   | Ông Nguyễn Mậu Hào  | 03/03                    | 100%              |                         |
| 2   | Ông Lê Thanh Hùng   | 03/03                    | 100%              |                         |
| 3   | Ông Trần Công Văn   | 03/03                    | 100%              |                         |
| 4   | Ông Phạm Ngọc Thành | 03/03                    | 100%              |                         |
| 5   | Ông Phan Thanh Tuấn | 03/03                    | 100%              |                         |

## 3. Hoạt động của HĐQT:

Sáu tháng đầu năm 2025, thực hiện quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty cổ phần Lệ Ninh. HĐQT Công ty đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tập trung giải quyết các vấn đề trọng tâm liên quan đến chỉ đạo thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025; Triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025. Các Nghị quyết được HĐQT thống nhất đưa ra là những định hướng quan trọng giúp Ban điều hành tổ chức thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh 06 tháng đầu năm 2025 của Công ty.

## 4. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Sáu tháng đầu năm 2025, Ban Giám đốc Công ty cổ phần Lệ Ninh đã hoàn thành tốt việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban Giám đốc đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, cộng đồng phối hợp cùng với HĐQT, đồng thời phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm đã chủ động trong thực thi nhiệm vụ được giao.

- Triển khai thực hiện tốt và đúng tiến độ các kế hoạch sản xuất được Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông ban hành.

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của HĐQT và các giải pháp trọng tâm đã được HĐQT phê duyệt.

Trong quá trình điều hành, Ban Giám đốc Công ty điều hành đã tuân thủ đúng phân cấp quản trị tại Điều lệ, quy chế quản trị, các quy chế nội bộ của Công ty cũng như các Nghị quyết của HĐQT.

**Một số chỉ tiêu về kết quả SXKD 06 tháng đầu năm 2025**

| TT | Danh mục                        | ĐVT        | Kế hoạch 2025 | TH đến 30/6/2025 | % Thực hiện so với Kế hoạch | % so với cùng kỳ |
|----|---------------------------------|------------|---------------|------------------|-----------------------------|------------------|
| 1  | Doanh thu                       | Triệu đồng | 121.400       | 61.857           | 51,0                        | 93,8             |
| 2  | Lợi nhuận trước thuế (tạm tính) | Triệu đồng | 1.505         | 692              | 46,0                        | 100,7            |
| 3  | Lợi nhuận sau thuế (Tạm tính)   | Triệu đồng | 1.160         | 553              | 47,7                        | 100,7            |
| 4  | BHXXH                           | Triệu đồng | 5.800         | 2.725,6          | 47,0                        | 93,6             |
| 5  | Nộp NSNN                        | Triệu đồng | 9.442,5       | 2.842            | 30,1                        | 69,7             |
| 6  | Mủ 3L                           | Tấn        | 1.253,3       | 390              | 31,1                        | 87,4             |
| 7  | Mủ V10                          | Tấn        | 268,9         | 104              | 38,7                        | 101,9            |
| 8  | Mủ 3L MN                        | Tấn        | 11,5          | 7,5              | 65,2                        | 174,4            |
| 9  | Mủ V10 MN                       | Tấn        | 89,3          | 40               | 44,8                        | 160,6            |
| 10 | Dăm gỗ                          | BDT        | 26.005        | 11.470           | 44,1                        | 108,0            |
| 11 | Thu nhập BQ                     | Trđ/ng/th  | 6,955         | 5,475            | 78,7                        | 104,0            |

**5. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):** Không có

**6. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị:**

| Stt | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày      | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Tỷ lệ thông qua |
|-----|--------------------------|-----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| 1   | Số: 287/HĐQT             | 03/4/2025 | - Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh quý I/2025, triển khai nhiệm vụ quý II/2025; thông chủ trương cho công nhân khai thác mỏ đạt sản lượng cao, Công ty cho đi tham quan du lịch trong nước, cụ thể:<br>+ Những công nhân thuộc các đơn vị ở vùng 2, vùng 3 khai thác đạt sản lượng từ 5,8 tấn mỏ 3L trở lên; | 100%            |

|   |                     |           |                                                                                                                                                                                                                                                            |      |
|---|---------------------|-----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
|   |                     |           | + Những công nhân thuộc các đơn vị ở vùng 1 khai thác đạt sản lượng từ 5,9 tấn mỏ 3L trở lên.<br>- Lên chương trình, nội dung, tài liệu, chốt danh sách cổ đông để chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, dự kiến Đại hội vào ngày 21/4/2025. |      |
| 1 | Số: 387/NQ-HĐQT     | 15/6/2025 | Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh 06 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2025 và thông qua một số chủ trương thực hiện trong thời gian tới                                                                                             | 100% |
| 2 | Số: 379/NQ-HĐQT-LNC | 15/6/2025 | Thông qua Phương án vay vốn tại Agribank Chi nhánh tỉnh Quảng Bình                                                                                                                                                                                         | 100% |

### III. Ban kiểm soát:

#### 1. Thông tin về thành viên ban kiểm soát (BKS):

| TT | Thành viên BKS | Chức vụ       | Ngày bắt đầu /không còn là thành viên BKS | Trình độ chuyên môn |
|----|----------------|---------------|-------------------------------------------|---------------------|
| 1  | Lê Hồng Sơn    | Trưởng ban KS | 25/11/2022                                | Cử nhân KT          |
| 2  | Lê Tùng Định   | Thành viên    | 25/11/2022                                | Cử nhân KT          |
| 3  | Võ Mạnh Quỳnh  | Thành viên    | 21/4/2025                                 | Cử nhân KT          |

#### 2. Cuộc họp của BKS:

| TT | Thành viên BKS | Số buổi họp, tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|----|----------------|----------------------|-------------------|------------------|-------------------------|
| 1  | Lê Hồng Sơn    | 01/01                | 100%              | 100%             | 0                       |
| 2  | Lê Tùng Định   | 01/01                | 100%              | 100%             | 0                       |
| 3  | Võ Mạnh Quỳnh  | 01/01                | 100%              | 100%             | 0                       |

### **3. Hoạt động giám sát của BKS đối với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:**

#### **3.1. Giám sát đối với HĐQT:**

- Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên, HĐQT tổ chức họp định kỳ hàng quý để giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT theo quy định của pháp luật và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

- HĐQT ban hành các Nghị quyết và quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của mình. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đều đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. HĐQT thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình, giám sát hoạt động của Ban Giám đốc điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, của HĐQT. Phối hợp cùng với Ban Giám đốc điều hành chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động SXKD của Công ty.

#### **3.2. Giám sát đối với Ban Giám đốc:**

- Ban Giám đốc Công ty đã triển khai thực hiện đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT; thực hiện nghiêm túc các quyền hạn và nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty và quy định khác của pháp luật.

- Ban Giám đốc đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các quy định khác của pháp luật, đảm bảo lợi ích của Công ty và của cổ đông.

#### **3.3. Đối với cổ đông:**

- BKS luôn sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ khi có yêu cầu hợp lý của cổ đông theo quy định tại Điều lệ và Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán.

- Công ty đã thực hiện tốt việc công bố thông tin theo đúng các quy định hiện hành, kịp thời và chính xác.

### **4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và các CBQL khác:**

- BKS đã nhận được sự phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành và các đơn vị thành viên trong Công ty để thực hiện chức năng nhiệm vụ theo quy định.

- BKS được mời họp và tham gia ý kiến trong các cuộc họp giao ban hàng tuần, tháng, quý, năm, sơ kết, tổng kết, các phương án tiền lương hàng năm, phương án SXKD của Công ty và của các đơn vị trực thuộc. Được cung cấp thông tin đầy đủ các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị; hồ sơ sổ sách theo yêu cầu.

Đối với các CBQL khác: Khi BKS có yêu cầu đều tạo điều kiện thuận lợi cung cấp thông tin đầy đủ chính xác cho Ban kiểm soát.

#### **5. Hoạt động khác của BKS**

Tham gia vào các tiểu ban xây dựng phương án sản xuất kinh doanh của các nhà máy sản xuất gỗ dăm, nhà máy chế biến cao su; phương án tiền lương ngành cao kinh doanh, cao su KTCB; tham gia công tác nghiệm thu hàng tháng, giám sát mù cao su mua ngoài và mù Công ty,...

#### **IV. Ban điều hành**

| STT | Thành viên Ban điều hành | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn   | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành |
|-----|--------------------------|---------------------|-----------------------|----------------------------------------------------|
| 1   | Ông Lê Thanh Hùng        | 06/8/1983           | Kỹ sư Bảo vệ thực vật | 25/11/2022                                         |
| 2   | Ông Trần Công Văn        | 02/10/1967          | Cử nhân kinh tế       | 25/11/2022                                         |
| 3   | Ông Lê Doãn Hiếu         | 18/2/1977           | Cử nhân kinh tế       | 25/11/2022                                         |

#### **V. Kế toán trưởng:**

| Họ và tên    | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn nghiệp vụ        | Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm |
|--------------|---------------------|--------------------------------------|--------------------------|
| Lê Doãn Hiếu | 18/2/1977           | Cử nhân kinh tế chuyên ngành kế toán | 21/11/2024               |

**VI. Người phụ trách quản trị Công ty:**

| Họ và tên       | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn nghiệp vụ                   | Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm |
|-----------------|---------------------|-------------------------------------------------|--------------------------|
| Hoàng Văn Khiêm | 12/05/1983          | Cử nhân kinh tế chuyên ngành kinh tế phát triển | 21/11/2024               |

**VII. Đào tạo về quản trị công ty:**

Công ty tiếp tục tạo mọi điều kiện để cử cán bộ tham gia học tập nâng cao trình độ kiến thức về quản trị doanh nghiệp do các cơ quan, đơn vị chức năng có thẩm quyền tổ chức.

**VIII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty**

1. Danh sách về người liên quan của Công ty: *Phụ lục 01 đính kèm.*
2. Giao dịch giữa công ty với người liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người liên quan của người nội bộ: *Không có*
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Không có.*
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: *Không có.*
  - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Không có.*
  - 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: *Không có.*
  - 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và

người quản lý khác: *Không có.*

**IX. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Phụ lục 02 đính kèm.*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty: *Không có*

**X. Các vấn đề lưu ý khác:** Không có.

**Nơi nhận:**

- Đăng trên trang TTĐT của UBCK nhà nước và Sở GDCK nhà nước;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Đăng website: leninh.vn;
- Lưu: VT, Thư ký Cty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Nguyễn Mậu Hào

**PHỤ LỤC 1: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY**

| Stt                        | Tên tổ chức/cá nhân                               | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)          | Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với Công ty |
|----------------------------|---------------------------------------------------|------------------------------------------|---------------------------------------|--------------------------------|--------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|-----------------------------------|
| <b>I HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b> |                                                   |                                          |                                       |                                |                                      |                                         |                                           |       |                                   |
| 1                          | Ông Nguyễn Mậu Hào                                |                                          | Chủ tịch HĐQT                         |                                |                                      | 25/11/2022                              | -                                         |       | Người nội bộ, Người QLDN          |
| -                          | Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại phụ lục 2) |                                          |                                       |                                |                                      |                                         |                                           |       | NCLQ                              |
| 2                          | Ông Lê Thanh Hùng                                 |                                          | Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty     |                                |                                      | 25/11/2022                              | -                                         |       | Người nội bộ, Người QLDN          |
| -                          | Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại phụ lục 2) |                                          |                                       |                                |                                      |                                         |                                           |       | NCLQ                              |
| 3                          | Ông Trần Công Văn                                 |                                          | Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty |                                |                                      | 25/11/2022                              | -                                         |       | Người nội bộ, Người QLDN          |
| -                          | Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại phụ lục 2) |                                          |                                       |                                |                                      |                                         |                                           |       | NCLQ                              |
| 4                          | Ông Phạm Ngọc Thành                               |                                          | Thành viên HĐQT, Trưởng phòng KH-KT   |                                |                                      | 25/11/2022                              | -                                         |       | Người nội bộ                      |
| -                          | Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại phụ lục 2) |                                          |                                       |                                |                                      |                                         |                                           |       | NCLQ                              |

| Stt                                                             | Tên tổ chức/cá nhân                               | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)          | Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với Công ty |
|-----------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|------------------------------------------|---------------------------------------|--------------------------------|--------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|-----------------------------------|
| 5                                                               | Ông Phan Thanh Tuấn                               |                                          | Thành viên HĐQT, Giám đốc NMSX Gỗ dăm |                                |                                      | 27/4/2023                               | -                                         |       | Người nội bộ                      |
| -                                                               | Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại phụ lục 2) |                                          |                                       |                                |                                      |                                         |                                           |       | NCLQ                              |
| <b>II BAN KIỂM SOÁT</b>                                         |                                                   |                                          |                                       |                                |                                      |                                         |                                           |       |                                   |
| 1                                                               | Ông Lê Hồng Sơn                                   |                                          | Trưởng BKS                            |                                |                                      | 25/11/2022                              |                                           |       | Người nội bộ                      |
| -                                                               | Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại phụ lục 2) |                                          |                                       |                                |                                      |                                         |                                           |       | NCLQ                              |
| 2                                                               | Ông Lê Tùng Định                                  |                                          | Thành viên BKS                        |                                |                                      | 25/11/2022                              |                                           |       | Người nội bộ                      |
|                                                                 | Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại phụ lục 2) |                                          |                                       |                                |                                      |                                         |                                           |       | NCLQ                              |
| 3                                                               | Ông Võ Mạnh Quỳnh                                 |                                          | Thành viên BKS                        |                                |                                      | 21/4/2025                               |                                           |       | Người nội bộ                      |
|                                                                 | Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại phụ lục 2) |                                          |                                       |                                |                                      |                                         |                                           |       | NCLQ                              |
| <b>III NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY KIỂM THƯ KÝ CÔNG TY</b> |                                                   |                                          |                                       |                                |                                      |                                         |                                           |       |                                   |
| 1                                                               | Ông Hoàng Văn Khiêm                               |                                          | Người phụ trách quản trị Công ty      |                                |                                      |                                         |                                           |       | Người nội bộ                      |

| Stt                                                                                    | Tên tổ chức/cá nhân                                  | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với Công ty       |
|----------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------|--------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|-----------------------------------------|
|                                                                                        | Cá nhân có liên quan<br>(Đã trình bày tại phụ lục 2) |                                          |                              |                                |                                      |                                         |                                           |       | NCLQ                                    |
| <b>IV KẾ TOÁN TRƯỞNG CÔNG TY</b>                                                       |                                                      |                                          |                              |                                |                                      |                                         |                                           |       |                                         |
| 1                                                                                      | Ông Lê Doãn Hiếu                                     |                                          | Kế toán trưởng               |                                |                                      | 21/11/2024                              |                                           |       |                                         |
|                                                                                        | Cá nhân có liên quan<br>(Đã trình bày tại phụ lục 2) |                                          |                              |                                |                                      |                                         |                                           |       | NCLQ                                    |
| <b>V BAN ĐIỀU HÀNH</b>                                                                 |                                                      |                                          |                              |                                |                                      |                                         |                                           |       |                                         |
| 1                                                                                      | Ông Lê Thanh Hùng<br>(Đã trình bày tại mục I)        |                                          | Giám đốc                     |                                |                                      |                                         |                                           |       | Người nội bộ                            |
| 2                                                                                      | Ông Trần Công Văn<br>(Đã trình bày tại mục I)        |                                          | Phó Giám đốc                 |                                |                                      |                                         |                                           |       | Người nội bộ                            |
| 3                                                                                      | Ông Lê Doãn Hiếu<br>(Đã trình bày tại mục IV)        |                                          | Kế toán trưởng               |                                |                                      |                                         |                                           |       | Người nội bộ                            |
| <b>V TỔ CHỨC, CÁ NHÂN SỞ HỮU TRÊN 10% SỐ CỔ PHIẾU CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT/VỐN GÓP CÔNG</b> |                                                      |                                          |                              |                                |                                      |                                         |                                           |       |                                         |
| 1                                                                                      | Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị                       |                                          |                              |                                |                                      |                                         |                                           |       | Tổ chức sở hữu trên 10% VDL của Công ty |

**PHỤ LỤC 02: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân   | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp |          |         | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ                   | Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%) | Ghi chú                               |
|-----|-----------------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------|----------|---------|-----------------|----------------------------------------------|-----------------------------|---------------------------------------|
|     |                       |                                          |                              | Số                                  | Ngày cấp | Nơi cấp |                 |                                              |                             |                                       |
| I   | HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ     |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                                              |                             |                                       |
| 1   | Ông Nguyễn Mậu Hào    |                                          | Chủ tịch HĐQT                |                                     |          |         |                 | 23.600 CP (cá nhân)                          | 0,29%                       |                                       |
|     |                       |                                          |                              |                                     |          |         |                 | 7.468.367 (đại diện vốn UBND tỉnh Quảng Trị) | 90,74%                      |                                       |
| 1.1 | Tổ chức có liên quan  |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                                              |                             |                                       |
| -   | UBND tỉnh Quảng Trị   |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                                              |                             | Đại diện phần vốn UBND tỉnh Quảng Trị |
| 1.2 | Cá nhân có liên quan  |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                                              |                             |                                       |
| -   | Nguyễn Mậu Tùng       |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                                              |                             | Bố đẻ                                 |
| -   | Dương Thị Ánh Nhung   |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                                              |                             | Vợ                                    |
| -   | Nguyễn Thị Ánh Phương |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                                              |                             | Con đẻ                                |
| -   | Nguyễn Mạnh Hùng      |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                                              |                             | Con đẻ                                |



| Stt | Tên tổ chức/cá nhân                    | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp |          |         | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%) | Ghi chú  |
|-----|----------------------------------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------|----------|---------|-----------------|----------------------------|-----------------------------|----------|
|     |                                        |                                          |                              | Số                                  | Ngày cấp | Nơi cấp |                 |                            |                             |          |
| -   | Lê Anh Khải                            |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                            |                             | Con rể   |
| -   | Nguyễn Thị Hà                          |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                            |                             | Chị ruột |
| -   | Nguyễn Mậu Sơn                         |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                            |                             | Anh ruột |
| -   | Nguyễn Mậu Trung                       |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                            |                             | Anh ruột |
| -   | Nguyễn Thị Thu Hằng                    |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                            |                             | Chị ruột |
| -   | Nguyễn Thị Sáu                         |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                            |                             | Em ruột  |
| -   | Nguyễn Thị Hạnh                        |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                            |                             | Em ruột  |
| 2   | Lê Thanh Hùng                          |                                          | Thành viên HĐQT, Giám đốc    |                                     |          |         |                 | 7.900                      | 0,10%                       |          |
| 2.1 | <i>Tổ chức có liên quan (Không có)</i> |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                            |                             |          |
| 2.2 | <i>Cá nhân có liên quan</i>            |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                            |                             |          |
| -   | Lê Thanh Khê                           |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                            |                             | Bố đẻ    |
| -   | Lê Thị Dinh                            |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                            |                             | Mẹ đẻ    |
| -   | Phạm Thị Giàu                          |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                            |                             | Vợ       |
| -   | Lê Phạm Gia Hân                        |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                            |                             | Con đẻ   |
| -   | Lê Phạm Bảo Hân                        |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                            |                             | Con đẻ   |

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân             | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)  | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp |          |         | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%) | Ghi chú  |
|-----|---------------------------------|------------------------------------------|-------------------------------|-------------------------------------|----------|---------|-----------------|----------------------------|-----------------------------|----------|
|     |                                 |                                          |                               | Số                                  | Ngày cấp | Nơi cấp |                 |                            |                             |          |
| -   | Lê Phạm Ngọc Hân                |                                          |                               |                                     |          |         |                 |                            |                             | Con đẻ   |
| -   | Lê Thị Hương                    |                                          |                               |                                     |          |         |                 |                            |                             | Chị ruột |
| -   | Lê Thị Hậu                      |                                          |                               |                                     |          |         |                 |                            |                             | Em ruột  |
| -   | Nguyễn Xuân Minh                |                                          |                               |                                     |          |         |                 |                            |                             | Anh rể   |
| -   | Trần Đức Hưng                   |                                          |                               |                                     |          |         |                 |                            |                             | Anh rể   |
| -   | Nguyễn Văn Phong                |                                          |                               |                                     |          |         |                 |                            |                             | Em rể    |
| 3   | Trần Công Văn                   |                                          | Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc |                                     |          |         |                 | 10.700                     | 0,13%                       |          |
| 3.1 | Tổ chức có liên quan (Không có) |                                          |                               |                                     |          |         |                 |                            |                             |          |
| 3.2 | Cá nhân có liên quan            |                                          |                               |                                     |          |         |                 |                            |                             |          |
| -   | Võ Thị Thanh Vị                 |                                          |                               |                                     |          |         |                 | 2.500                      | 0,03%                       | Vợ       |
| -   | Trần Thị Thanh Vân              |                                          |                               |                                     |          |         |                 | 2.000                      | 0,024%                      | Con đẻ   |
| -   | Trần Thị Thúy                   |                                          |                               |                                     |          |         |                 |                            |                             | Con ruột |

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân                        | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng<br>khoán (nếu<br>có) | Chức vụ<br>tại công ty<br>(nếu có)               | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp |          |         | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu<br>sở hữu cuối<br>kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu CP<br>cuối kỳ<br>(%) | Ghi chú |
|-----|--------------------------------------------|------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|-------------------------------------|----------|---------|-----------------|----------------------------------|--------------------------------------|---------|
|     |                                            |                                                      |                                                  | Số                                  | Ngày cấp | Nơi cấp |                 |                                  |                                      |         |
| -   | Đinh Duy Dũng                              |                                                      |                                                  |                                     |          |         |                 | 2.600                            | 0,032%                               | Con rể  |
| -   | Trần Thị Huệ                               |                                                      |                                                  |                                     |          |         |                 | 1.100                            | 0,013%                               | Em ruột |
| 4   | Phạm Ngọc Thành                            |                                                      | Thành viên<br>HĐQT,<br>Trưởng<br>phòng KH-<br>KT |                                     |          |         |                 | 3.900                            | 0,05%                                |         |
| 4.1 | <i>Tổ chức có liên quan<br/>(Không có)</i> |                                                      |                                                  |                                     |          |         |                 |                                  |                                      |         |
| 4.2 | <i>Cá nhân có liên quan</i>                |                                                      |                                                  |                                     |          |         |                 |                                  |                                      |         |
| -   | Phạm Quốc Gấm                              |                                                      |                                                  |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Bố đẻ   |
| -   | Nguyễn Thị Diệu                            |                                                      |                                                  |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Mẹ đẻ   |
| -   | Trương Văn Sơn                             |                                                      |                                                  |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Bố vợ   |
| -   | Nguyễn Thị Xăng                            |                                                      |                                                  |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Mẹ vợ   |
| -   | Trương Thị Diệu Thúy                       |                                                      |                                                  |                                     |          |         |                 | 900                              | 0,011%                               | Vợ      |
| -   | Phạm Ngọc Diệu Anh                         |                                                      |                                                  |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Con đẻ  |
| -   | Phạm Ngọc Huyền<br>Thanh                   |                                                      |                                                  |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Con đẻ  |

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân                        | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng<br>khoán (nếu<br>có) | Chức vụ<br>tại công ty<br>(nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp |          |         | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu<br>sở hữu cuối<br>kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu CP<br>cuối kỳ<br>(%) | Ghi chú  |
|-----|--------------------------------------------|------------------------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------------|----------|---------|-----------------|----------------------------------|--------------------------------------|----------|
|     |                                            |                                                      |                                    | Số                                  | Ngày cấp | Nơi cấp |                 |                                  |                                      |          |
| -   | Phạm Thị Thủy                              |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Chị ruột |
| -   | Phạm Ngọc Nam                              |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Anh ruột |
| -   | Phạm Ngọc Trung                            |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Anh ruột |
| 5   | <b>Phan Thanh Tuấn</b>                     |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 | 1.900                            | 0,02%                                |          |
| 5.1 | <i>Tổ chức có liên quan<br/>(Không có)</i> |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      |          |
| 5.2 | <i>Cá nhân có liên quan</i>                |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      |          |
| -   | Phan Thanh Tiến                            |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Bố đẻ    |
| -   | Nguyễn Thị Lan                             |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Mẹ đẻ    |
| -   | Nguyễn Thị Bi                              |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Mẹ vợ    |
| -   | Dương Thị Tuyền                            |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Vợ       |
| -   | Phan Thanh Gia Bảo                         |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Con đẻ   |
| -   | Phan Thanh Tường Vy                        |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Con đẻ   |
| -   | Phan Thị Linh                              |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Em ruột  |

| Stt                     | Tên tổ chức/cá nhân                        | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng<br>khoán (nếu<br>có) | Chức vụ<br>tại công ty<br>(nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp |          |         | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu<br>sở hữu cuối<br>kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu CP<br>cuối kỳ<br>(%) | Ghi chú |
|-------------------------|--------------------------------------------|------------------------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------------|----------|---------|-----------------|----------------------------------|--------------------------------------|---------|
|                         |                                            |                                                      |                                    | Số                                  | Ngày cấp | Nơi cấp |                 |                                  |                                      |         |
| -                       | Trần Văn Trọng                             |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Em rể   |
| <b>II BAN KIỂM SOÁT</b> |                                            |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      |         |
| 1                       | Lê Hồng Sơn                                |                                                      | Trưởng<br>BKS                      |                                     |          |         |                 | 12.000                           | 0,15%                                |         |
| 1.1                     | <i>Tổ chức có liên quan<br/>(Không có)</i> |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      |         |
| 1.2                     | <i>Cá nhân có liên quan</i>                |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      |         |
| -                       | Trương Thị Hoàng                           |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Mẹ đẻ   |
| -                       | Đặng Đình Trọng                            |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Bố vợ   |
| -                       | Nguyễn Thị Lục                             |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Mẹ vợ   |
| -                       | Đặng Thị Hợi                               |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Vợ      |
| -                       | Lê Hồng Phong                              |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Con đẻ  |
| -                       | Lê Thị Hồng Phú                            |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Con đẻ  |
| -                       | Lê Hồng Hải                                |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Em ruột |
| -                       | Lê Thị Lan Hương                           |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Em ruột |
| -                       | Lê Hồng Quang                              |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Em ruột |

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân             | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp |          |         | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%) | Ghi chú  |
|-----|---------------------------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------|----------|---------|-----------------|----------------------------|-----------------------------|----------|
|     |                                 |                                          |                              | Số                                  | Ngày cấp | Nơi cấp |                 |                            |                             |          |
| -   | Nguyễn Thái Học                 |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                            |                             | Em rể    |
| -   | Lê Thị Lệ Hà                    |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                            |                             | Em dâu   |
| -   | Đoàn Thị Huệ                    |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                            |                             | Em dâu   |
| 2   | Lê Tùng Định                    |                                          | Thành viên BKS               |                                     |          |         |                 | 1.200                      | 0,015%                      |          |
| 2.1 | Tổ chức có liên quan (Không có) |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                            |                             |          |
| 2.2 | Cá nhân có liên quan            |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                            |                             |          |
| -   | Nguyễn Thị Bộ                   |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                            |                             | Mẹ đẻ    |
| -   | Hoàng Văn Dũng                  |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                            |                             | Bố vợ    |
| -   | Nguyễn Thị Lê                   |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                            |                             | Mẹ vợ    |
| -   | Hoàng Thị Sang                  |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                            |                             | Vợ       |
| -   | Lê Hoàng Hà My                  |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                            |                             | Con đẻ   |
| -   | Lê Thị My                       |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                            |                             | Chị ruột |
| -   | Lê Thị Hương Lai                |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                            |                             | Chị ruột |
| -   | Chu Văn Ngàn                    |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                            |                             | Anh rể   |

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân                        | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng<br>khoán (nếu<br>có) | Chức vụ<br>tại công ty<br>(nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp |          |         | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu<br>sở hữu cuối<br>kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu CP<br>cuối kỳ<br>(%) | Ghi chú  |
|-----|--------------------------------------------|------------------------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------------|----------|---------|-----------------|----------------------------------|--------------------------------------|----------|
|     |                                            |                                                      |                                    | Số                                  | Ngày cấp | Nơi cấp |                 |                                  |                                      |          |
| 3   | Võ Mạnh Quỳnh                              |                                                      | Thành<br>viên BKS                  |                                     |          |         |                 | 3.200                            | 0,039%                               |          |
| 3.1 | <i>Tổ chức có liên quan<br/>(Không có)</i> |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      |          |
| 3.2 | <i>Cá nhân có liên quan</i>                |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      |          |
| -   | Võ Xuân Hòa                                |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Bố đẻ    |
| -   | Nguyễn Thị Ninh                            |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Mẹ đẻ    |
| -   | Trương Thị Chở                             |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Mẹ vợ    |
| -   | Đoàn Thị Tuất                              |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Vợ       |
| -   | Võ Đoàn Minh Đức                           |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Con đẻ   |
| -   | Võ Đoàn Minh Quân                          |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Con đẻ   |
| -   | Võ Xuân Hiệp                               |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Anh ruột |
| -   | Võ Thị Thanh Hương                         |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Em ruột  |
| -   | Võ Thị Thúy Loan                           |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Em ruột  |
| -   | Võ Hoàng Lân                               |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Em ruột  |

| Stt                                                             | Tên tổ chức/cá nhân                | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng<br>khoán (nếu<br>có) | Chức vụ<br>tại công ty<br>(nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp |          |         | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu<br>sở hữu cuối<br>kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu CP<br>cuối kỳ<br>(%) | Ghi chú |
|-----------------------------------------------------------------|------------------------------------|------------------------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------------|----------|---------|-----------------|----------------------------------|--------------------------------------|---------|
|                                                                 |                                    |                                                      |                                    | Số                                  | Ngày cấp | Nơi cấp |                 |                                  |                                      |         |
| -                                                               | Võ Thị Sen                         |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Chị dâu |
| -                                                               | Trần Quang Dũng                    |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Em rể   |
| -                                                               | Trần Đức Thế                       |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Em rể   |
| <b>III NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY KIỂM THƯ KÝ CÔNG TY</b> |                                    |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      |         |
| 1                                                               | Hoàng Văn Khiêm                    |                                                      | Thư ký<br>HĐQT<br>(kiêm<br>nhiệm)  |                                     |          |         |                 | 4.800                            | 0,058%                               |         |
| 1.1                                                             | Tổ chức có liên quan<br>(Không có) |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      |         |
| 1.2                                                             | Cá nhân có liên quan               |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      |         |
| -                                                               | Hoàng Chức                         |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Bố đẻ   |
| -                                                               | Nguyễn Thị Hồng                    |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Mẹ đẻ   |
| -                                                               | Lê Thị Thuỷ                        |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Mẹ vợ   |
| -                                                               | Ngô Thị Phương Thảo                |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 | 900                              | 0,011%                               | Vợ      |
| -                                                               | Hoàng Lan Phương                   |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Con đẻ  |

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng<br>khoán (nếu<br>có) | Chức vụ<br>tại công ty<br>(nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp |          |         | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu<br>sở hữu cuối<br>kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu CP<br>cuối kỳ<br>(%) | Ghi chú  |
|-----|---------------------|------------------------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------------|----------|---------|-----------------|----------------------------------|--------------------------------------|----------|
|     |                     |                                                      |                                    | Số                                  | Ngày cấp | Nơi cấp |                 |                                  |                                      |          |
| -   | Hoàng Bảo Trâm      |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Con đẻ   |
| -   | Hoàng Huy Hoàng     |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Con đẻ   |
| -   | Hoàng Văn Thiện     |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Anh ruột |
| -   | Hoàng Văn Phong     |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Em ruột  |
| -   | Hoàng Văn Huân      |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Em ruột  |
| -   | Hoàng Văn Đệ        |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Em ruột  |
| -   | Hoàng Thị Thu Thủy  |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Em ruột  |
| -   | Lê Thị Năm          |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Chị dâu  |
| -   | Trần Thị Ngân       |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Em dâu   |
| -   | Hoàng Thị Vân       |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Em dâu   |
| -   | Võ Văn Quyết        |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Em rể    |
| -   | Hoàng Thị Thuý      |                                                      |                                    |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Em dâu   |

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân             | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp |          |         | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%) | Ghi chú  |
|-----|---------------------------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------|----------|---------|-----------------|----------------------------|-----------------------------|----------|
|     |                                 |                                          |                              | Số                                  | Ngày cấp | Nơi cấp |                 |                            |                             |          |
| IV  | KẾ TOÁN TRƯỞNG CÔNG TY          |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                            |                             |          |
| 1   | Lê Doãn Hiếu                    |                                          | Kế toán trưởng               |                                     |          |         |                 | 4.500                      | 0,054%                      |          |
| 1.1 | Tổ chức có liên quan (Không có) |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                            |                             |          |
| 1.2 | Cá nhân có liên quan            |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                            |                             |          |
| -   | Nguyễn Thị Mỹ Nữ                |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                            |                             | Mẹ đẻ    |
| -   | Nguyễn Quang Dũng               |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                            |                             | Bố vợ    |
| -   | Hoàng Thị Lệ Hằng               |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                            |                             | Mẹ vợ    |
| -   | Nguyễn Thị Mỹ Hiền              |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                            |                             | Vợ       |
| -   | Lê Nguyễn Phương Thảo           |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                            |                             | Con đẻ   |
| -   | Lê Quang Huy                    |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                            |                             | Anh ruột |
| -   | Lê Doãn Hiệu                    |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                            |                             | Anh ruột |
| -   | Lê Thị Hằng                     |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                            |                             | Chị ruột |
| -   | Lê Doãn Hoan                    |                                          |                              |                                     |          |         |                 |                            |                             | Em ruột  |

| Stt                                     | Tên tổ chức/cá nhân                    | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng<br>khoán (nếu<br>có) | Chức vụ<br>tại công ty<br>(nếu có)  | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp |          |         | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu<br>sở hữu cuối<br>kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu CP<br>cuối kỳ<br>(%) | Ghi chú |
|-----------------------------------------|----------------------------------------|------------------------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------|----------|---------|-----------------|----------------------------------|--------------------------------------|---------|
|                                         |                                        |                                                      |                                     | Số                                  | Ngày cấp | Nơi cấp |                 |                                  |                                      |         |
| -                                       | Lê Thị Huyền                           |                                                      |                                     |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Em ruột |
| -                                       | Lê Doãn Hóa                            |                                                      |                                     |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Em ruột |
| -                                       | Trần Thị Đào                           |                                                      |                                     |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Chị dâu |
| -                                       | Phan Thị Hiền                          |                                                      |                                     |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Chị dâu |
| -                                       | Nguyễn Đồng Hoà                        |                                                      |                                     |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Anh rể  |
| -                                       | Võ Văn Tuấn                            |                                                      |                                     |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Em rể   |
| -                                       | Trần Thị Huyền                         |                                                      |                                     |                                     |          |         |                 |                                  |                                      | Em dâu  |
| <b>V BAN GIÁM ĐỐC VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG</b> |                                        |                                                      |                                     |                                     |          |         |                 |                                  |                                      |         |
| 1                                       | Lê Thanh Hùng (Đã<br>trình bày ở trên) |                                                      | Thành viên<br>HĐQT,<br>Giám đốc     |                                     |          |         |                 |                                  |                                      |         |
| 2                                       | Trần Công Văn (Đã<br>trình bày ở trên) |                                                      | Thành viên<br>HĐQT, Phó<br>Giám đốc |                                     |          |         |                 |                                  |                                      |         |
| 3                                       | Lê Doãn Hiếu (Đã<br>trình bày ở trên)  |                                                      | Kế toán<br>trưởng                   |                                     |          |         |                 |                                  |                                      |         |

**PHỤ LỤC 3: GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY**

| TT | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ |       | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ |       | Lý do tăng giảm |
|----|---------------------------|--------------------------|---------------------------|-------|----------------------------|-------|-----------------|
|    |                           |                          | Số cổ phiếu               | Tỷ lệ | Số cổ phiếu                | Tỷ lệ |                 |
|    |                           |                          |                           |       |                            |       |                 |